TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /TTr-BHHK-BKS	*Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2024*

TỜ TRÌNH

v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng Công Ty cổ phần Bảo hiểm hàng không

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực kể từ ngày 01/1/2021;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực kể từ ngày 01/1/2021;*
- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/6/2022, có hiệu lực kể từ ngày 01/1/2023;*
- *Căn cứ Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm;*
- *Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Tổng Công ty.*

Để đảm bảo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không phù hợp với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và các yêu cầu quản trị, thực tế hoạt động của Tổng công ty, Ban Kiểm soát kính trình Hội đồng cổ đông thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, sửa đổi bổ sung (Chi tiết Bảng tổng hợp các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TKPC.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG

Nguyễn Thị Thu Huyền

BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều khoản sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
Điều 4	**Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát** 1. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, có số lượng thành viên **là 03 (ba) thành viên**, gồm Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú tại Việt Nam. Các thành viên Ban kiểm soát bầu một (01) người trong số các thành viên làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số.	**Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát** 1. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, có số lượng thành viên **từ ba (03) đến năm (05) người. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định**, gồm Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú tại Việt Nam. Các thành viên Ban kiểm soát bầu một (01) người trong số các thành viên làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số.	Theo điều lệ sửa đổi

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số 02 /BC-BHHK-HĐQT	*Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024*

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024

***Kính gửi:* ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Hội đồng quản trị Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về tình hình chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023 và phương án chi trả thù lao năm 2024 như sau:

1. Tình hình chi trả thù lao năm 2023 đối với thành viên không chuyên trách

Tổng thù lao đã chi trả cho thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2023 là **581,111,107 đồng,** cụ thể:

STT	Họ tên	Chức vụ	Tổng chi phí thù lao hạch toán vào chi phí (đã bao gồm thuế)
1	Trần Sỹ Tiến	Thành viên HĐQT	158,666,663
3	Nguyễn Diệu Trinh	Thành viên HĐQT	158,666,663
4	Nguyễn Quỳnh Trang	Thành viên HĐQT	78,666,665
5	Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên Ban KS	92,555,558
6	Ngô Hồng Minh	Thành viên Ban KS	92,555,558
TỔNG			**581,111,107**

2. Thù lao, lương và các chi phí hoạt động khác của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2024

- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát không chuyên trách được hưởng thù lao. Mức thù lao được hưởng như sau:
  + Thành viên hội đồng quản trị: 12 triệu đồng/1 tháng (Chưa bao gồm thuế)
  + Thành viên Ban kiểm soát: 7 triệu đồng/1 tháng (Chưa bao gồm thuế)
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát chuyên trách không hưởng thù lao mà hưởng lương chuyên trách. Mức lương cụ thể như sau:
  + Từ 01/01/2024 đến 30/4/2024: Áp dụng như năm 2023
  + Từ 01/05/2024: Ủy quyền cho HĐQT quyết định.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua vấn đề trên./.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu: VT, TKPC	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH** TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG **LÊ THỊ HÀ THANH**

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số 03 /TTr-BHHK-HĐQT	*Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024*

TỜ TRÌNH

v/v miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) và đề nghị bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị VNI;

Xét Đơn xin từ nhiệm của bà Lê Thị Hà Thanh, ông Nguyễn Thành Quang, ông Trần Sỹ Tiến, bà Nguyễn Diệu Trinh và bà Nguyễn Quỳnh Trang.

Hiện nay, Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua là 05 người bao gồm: bà Lê Thị Hà Thanh, ông Nguyễn Thành Quang, ông Trần Sỹ Tiến, bà Nguyễn Diệu Trinh và bà Nguyễn Quỳnh Trang. Tổng Công ty đã nhận được Đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị VNI của 05 thành viên Hội đồng quản trị nêu trên. Căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu quản trị của Tổng Công ty trong thời gian tới, Hội đồng quản trị đối với hoạt động của Tổng Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

- Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT VNI nhiệm kỳ 2023 – 2028 đối với của bà Lê Thị Hà Thanh, ông Nguyễn Thành Quang, ông Trần Sỹ Tiến, bà Nguyễn Diệu Trinh và bà Nguyễn Quỳnh Trang kể từ ngày 25/4/2024.
- Thông qua việc giảm số lượng thành viên HĐQT của VNI cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028 từ 05 thành viên xuống còn 04 thành viên và thông qua việc bầu bổ sung thêm 04 thành viên HĐQT thay thế cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: văn thư, TKPC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG

Lê Thị Hà Thanh

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 06 /BC-BHHK	*Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024*

BÁO CÁO

V/v Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Trên cơ sở kế hoạch kinh doanh năm 2023, Ban điều hành xin báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

1. Tổng quan môi trường kinh doanh năm 2023

1.1. Tình hình kinh tế Việt Nam năm 2023

Năm 2023, trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức thì trong nước GDP ước tính tăng 5.05% so với năm trước, chỉ cao hơn tốc độ tăng trưởng của các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011-2023.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2023 tăng 3.25% so với năm 2022, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Lạm phát cơ bản tăng 4.16% so với năm 2022, cao hơn mức tăng CPI bình quân chung.
- Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 355.5 tỷ USD, giảm 4.4% so với năm 2022. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 327.5 tỷ USD, giảm 8.9% so với năm trước. Cán cân thương mại hàng hóa ước tính xuất siêu 28 tỷ USD (năm trước xuất siêu 12.1 tỷ USD).
- Tổng số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường trong năm 2023 đạt gần 217.7 nghìn doanh nghiệp, tăng 4.5% so với năm 2022; 172.6 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, tăng 20.5%.
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã điều chỉnh giảm 4 lần với các mức giảm từ 0.5%-2%/năm, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay đã giảm mạnh trong những tháng cuối năm. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm ổn định, đảm bảo quyền lợi của khách hàng; thị trường chứng khoán trong nước sụt giảm trong bối cảnh thị trường chứng khoán toàn cầu chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế.

1.2. Tổng quan thị trường bảo hiểm phi nhân thọ năm 2023

Năm 2023 được đánh giá là năm khó khăn chưa từng có đối với ngành bảo hiểm. Thị trường đã xuất hiện nhiều biến động bất ngờ, tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

Theo số liệu thống kê của Hiệp hội bảo hiểm Việt Nam, doanh thu thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tăng trưởng chậm, doanh thu đạt 71.065 tỷ đồng, tăng 3% so với năm 2022.

STT	Nghiệp vụ	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ trọng	Tăng trưởng
1	Bảo hiểm sức khỏe	23,738,625	23,802,561	33.5%	0.3%
2	Bảo hiểm tài sản và bảo hiểm thiệt hại	17,777,250	19,742,563	27.8%	11.1%
3	Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển	3,183,217	2,840,835	4.0%	-10.8%
4	Bảo hiểm hàng không	1,060,376	1,144,630	1.6%	7.9%
5	Bảo hiểm xe cơ giới	18,103,468	17,754,654	25.0%	-1.9%
	a. Bảo hiểm bắt buộc	*4,366,747*	*4,342,228*	*6.1%*	*-0.6%*
	b. Bảo hiểm tự nguyện	*13,736,721*	*13,412,426*	*18.9%*	*-2.4%*
6	Bảo hiểm thân tàu và TNDS chủ tàu	2,801,003	2,967,659	4.2%	5.9%
7	Bảo hiểm trách nhiệm	1,433,580	1,795,091	2.5%	25.2%
8	Khác	923,827	1,016,835	1.4%	10.1%
	Tổng cộng	**69,021,344**	**71,064,827**	**100.0%**	**3.0%**

PVI tiếp tục dẫn đầu thị trường về quy mô doanh thu, Bảo Minh vượt PTI vươn lên vị trí thứ 3, BIC vượt PJICO lên vị trí thứ 6, VNI giữ vững vị trí thứ 10 với thị phần 3.6%, giảm 0.5% so với năm 2022.

STT	Doanh nghiệp	Doanh thu	Thị phần	Tăng trưởng
1	PVI	11,001,937	15.5%	10.8%
2	Bảo Việt	10,143,358	14.3%	3.9%
3	Bao Minh	5,559,900	7.8%	3.0%
4	PTI	5,065,896	7.1%	-19.1%
5	MIC	4,691,501	6.6%	-9.7%
6	BIC	4,557,701	6.4%	28.7%
7	PJICO	4,015,933	5.7%	6.5%
8	VBI	3,552,923	5.0%	16.3%
9	BSH	3,050,004	4.3%	0.3%
10	VNI	2,547,250	3.6%	-9.4%
11	Còn lại	16,878,424	23.8%	3.9%
	Tổng cộng	71,064,827	100.0%	3.0%

THỊ PHẦN DOANH THU NĂM 2023

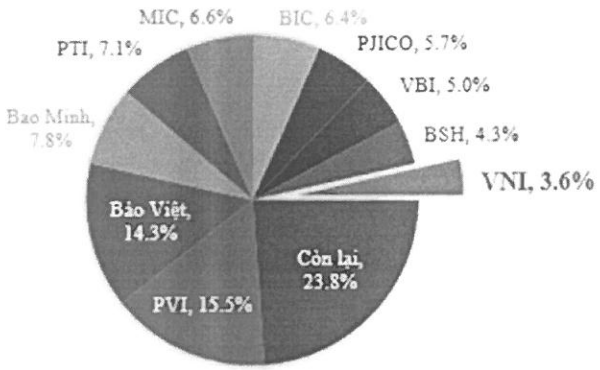

2. Kết quả kinh doanh năm 2023 của VNI

2.1. Các chỉ tiêu tài chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Thực hiện 2023	% 2023/2022
1	Tổng tài sản	3,739,008	4,007,562	107.2%
2	Vốn chủ sở hữu	1,073,029	1,096,932	102.2%
3	Tổng quỹ dự phòng nghiệp vụ	1,245,872	1,089,040	87.4%
4	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	2,857,257	2,604,258	91.1%
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	22,194	32,996	148.7%
6	Tổng lợi nhuận sau thuế	20,758	24,623	118.6%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	200	242	121.0%
8	Biên khả năng thanh toán	125%	210%	168.4%

2.2. Kết quả thực hiện so với kế hoạch được giao năm 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	%TH2023/ KH2023	%TH2023/ TH2022
1	**Phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm**	**2,857,257**	**2,609,475**	**2,604,258**	**99.8%**	**91.1%**
2	Phí nhượng tái	846,428	1,120,233	1,152,344	102.9%	136.1%
3	Tăng/(giảm) DPP	-26,887	-50,288	-61,285	121.9%	227.9%
4	**Doanh thu phí bảo hiểm thuần (1-2-3)**	**2,037,717**	**1,539,530**	**1,513,199**	**98.3%**	**74.3%**
5	Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	295,907	444,372	475,160	106.9%	160.6%
6	**Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm (4+5)**	**2,333,624**	**1,983,902**	**1,988,360**	**100.2%**	**85.2%**
7	*Chi bồi thường bảo hiểm (bao gồm dự phòng IBNR)*	*734,013*	*611,649*	*566,433*	*92.6%*	*77.2%*
8	*Dự phòng dao động lớn*	*20,108*	*14,892*	*14,519*	*97.5%*	*72.2%*
9	*Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (hoa hồng, chi phí kinh doanh bảo hiểm khác)*	*1,526,602*	*1,220,023*	*1,274,214*	*104.4%*	*83.5%*
10	**Tổng chi hoạt động kinh doanh bảo hiểm (7+8+9)**	**2,280,723**	**1,846,565**	**1,855,166**	**100.5%**	**81.3%**
11	**Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm (6-10)**	**52,901**	**137,337**	**133,194**	**97.0%**	**251.8%**
12	*Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính*	*225,302*	*184,067*	*185,612*	*100.8%*	*82.4%*
13	*Chi phí quản lý doanh nghiệp*	*256,181*	*291,373*	*284,200*	*97.5%*	*110.9%*
14	*Lợi nhuận khác*	*173*		*-1,610*		*-932.4%*
15	**Lợi nhuận trước thuế (11+12-13+14)**	**22,194**	**30,032**	**32,996**	**109.9%**	**148.7%**
16	**Lợi nhuận sau thuế**	**20,758**	**24,025**	**24,623**	**102.5%**	**118.6%**

2.3. Tình hình bổ sung các Quỹ dự phòng nghiệp vụ

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Lũy kế đến 31/12/2022	Thực hiện năm 2023	Lũy kế đến 31/12/2023
1	Dự phòng phí gốc và nhận tái	818,488	-61,285	757,204
2	Dự phòng dao động lớn	104,137	14,519	118,656
3	Dự phòng bồi thường	323,247	-110,067	213,180
	Tổng cộng	**1,245,872**	**-156,833**	**1,089,040**

3. Đánh giá kết quả năm 2023

- Năm 2023, VNI duy trì vị trí 10/32 trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ với tổng doanh thu bảo hiểm gốc đạt 2,547 tỷ đồng, hoàn thành 99.5% kế hoạch, giảm 9.4% tương đương 264.6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022 chủ yếu do chủ trương hạn chế khai thác doanh thu bảo an tín dụng, trong đó:

  ✓ Doanh thu không gồm bảo an tín dụng: tăng trưởng 3.5% (tương đương tăng 80 tỷ đồng) so với năm 2022;

✓ Doanh thu bảo an tín dụng: giảm 64.1% (tương đương giảm 345 tỷ đồng) so với năm 2022.

- Nghiệp vụ Bảo hiểm xe cơ giới vẫn là mảng nghiệp vụ chính đóng góp vào tổng doanh thu, chiếm tỷ trọng 65.6%. VNI hiện đứng số 5 thị trường về bảo hiểm Xe cơ giới, trong đó mảng bảo hiểm bắt buộc đứng đầu thị trường.

a. Mặt được

- Cơ chế, chính sách kinh doanh:
  - ✓ Cơ chế kinh doanh điều hành linh hoạt, đảm bảo cơ chế kinh doanh tốt, cạnh tranh;
  - ✓ Ban hành các chương trình khuyến khích, thúc đẩy kinh doanh: chương trình "Xe sang hưởng ngàn ưu đãi" số lượng xe tăng 16% so với cùng kỳ; Chương trình thúc doanh thu 04 tháng cuối năm 2023: doanh thu tăng trưởng 15.3% so với cùng kỳ, tăng 51.9% so với bình quân 3 quý đầu năm; Chương trình thúc đẩy kênh bancas (ko gồm bảo an): doanh thu tăng trưởng 5.5% so với năm 2022.
- Phát triển kênh bán mới:
  - ✓ Kênh banca: Hoạt động ký kết hợp tác mới đã nâng tổng số lượng Ngân hàng hợp tác với VNI lên 13 Ngân hàng;
  - ✓ Phát triển các kênh bán mới: Khách hàng Hàn Quốc (29 tỷ đồng); Triển khai bảo hiểm qua các đối tác số như Global Care, Igloo, Ezin, Wini, … (38.5 tỷ đồng).
- Phát triển sản phẩm mới như BH sức khỏe toàn diện Family qua SHBFC (doanh thu đạt 50.6 tỷ đồng), BH ô nhiễm môi trường, BH cước phí hoàn trả Shipping return, BH chủ thẻ ngân hàng. Xây dựng, triển khai các chương trình bảo hiểm du lịch cho đối tượng là học sinh, lao động xuất khẩu, chương trình bảo hiểm cứu hộ khẩn cấp ô tô.
- Giám định bồi thường:
  - ✓ TLBT được kiểm soát tốt dưới mục tiêu đề ra. Chất lượng giám định được nâng cao, đẩy mạnh công tác giám định online (năm 2022: 74%, năm 2023: 85%), đẩy nhanh về thời gian xử lý hoàn thiện hồ sơ (năm 2022: 71 ngày, năm 2023: 62 ngày);
  - ✓ Công tác hiện trường được chú trọng, hạn chế việc trục lợi từ khách hàng. Năm 2023 số tiền chống trục lợi là 20.4 tỷ đồng (cao nhất trong 3 năm gần đây).

b. Hạn chế, tồn tại:

- Cơ cấu doanh thu theo nghiệp vụ chủ yếu khai thác bảo hiểm xe cơ giới (chiếm 65% tổng doanh thu). Doanh thu bảo hiểm Tài sản, kỹ thuật, tàu, hàng hóa còn thấp;
- Kênh bán:
  - ✓ Kênh khai thác của VNI: trực tiếp (51.7%), banca (17.9%), đăng kiểm, garage, showroom (18.2%), công ty tài chính (9.2%) và một số kênh bán mới (3%). Một số kênh bán có tiềm năng phát triển chưa được đầu tư mạnh như kênh môi giới, online, digital, telesales, …
  - ✓ Kênh banca: Tỷ trọng khai thác nghiệp vụ chưa đồng đều (Xe cơ giới 90%); …

✓ Kênh đấu thầu: Năng lực đấu thầu của VNI còn hạn chế;

- Khả năng phát triển sản phẩm mới còn yếu. Việc thực hiện số hóa các sản phẩm chậm (sản phẩm có thể cấp đơn online mới triển khai được cơ bản nghiệp vụ xe cơ giới);
- Nhân sự:
  - ✓ Nhân sự khai thác nghiệp vụ TSKT còn mỏng;
  - ✓ Năng suất lao động còn thấp so với nhóm các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ Top 05.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

1. Dự báo môi trường kinh tế và thị trường bảo hiểm năm 2024

Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu được dự báo tăng trưởng chậm lại bởi nhiều yếu tố rủi ro bất định, nền kinh tế Việt Nam còn tồn tại những khó khăn, cản trở sự phát triển. Năm 2024, Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước từ 6%-6.5%.

Tốc độ tăng trưởng của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ được dự báo khoảng 12% so với năm 2023. Theo các doanh nghiệp bảo hiểm, thị trường kinh doanh bảo hiểm năm 2024 sẽ còn đối diện với nhiều khó khăn, cho nên việc quản trị rủi ro theo hướng thận trọng, an toàn và hiệu quả tiếp tục được đặt lên hàng đầu.

Trong năm 2024, chiến lược của các doanh nghiệp phi nhân thọ sẽ có sự chuyển dịch rõ rệt hơn, không còn quá tập trung vào cuộc đua thị phần hóa mà xoay trục sang tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2024

Một số chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	%KH2024/ TH2023
1	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	2,604,258	2,786,803	107.0%
	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	*2,547,250*	*2,729,623*	*107.1%*
	Doanh thu nhận tái bảo hiểm	*57,009*	*57,180*	*100.3%*
2	Doanh thu hoạt động tài chính	185,925	137,750	74.1%
3	Lợi nhuận trước thuế	32,996	40,303	122.2%
4	Lợi nhuận sau thuế	24,623	32,242	131.0%

Định hướng kinh doanh năm 2024:

- Phát triển bền vững, hiệu quả, tạo dựng năng lực cạnh tranh mới ở cả thị trường trong nước và quốc tế.
- Lấy khách hàng là trung tâm của mọi quyết định và hành động, từ sản phẩm, dịch vụ cho đến cách tiếp cận và giao tiếp phải mang lại giá trị và sự hài lòng cho khách hàng.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh: Thương hiệu, Kiện toàn bộ máy tổ chức, Nhân sự, Chất lượng dịch vụ khách hàng, Kênh bán, Chất lượng mạng lưới, Sản phẩm, CNTT, …
- Nâng cao thu nhập cho người lao động trên cơ sở cải thiện hiệu quả kinh doanh.

Một số giải pháp triển khai:

- Rà soát, kiện toàn mô hình tổ chức Tổng công ty phù hợp với định hướng kinh doanh;
- Thành lập và sớm đưa Trung tâm Call Center và Trung tâm bồi thường tập trung vào vận hành nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ khách hàng;
- Qui hoạch các kênh bán hiện hữu (Bancas, Showroom, đăng kiểm…) nhằm gia tăng hợp tác có trọng điểm. Ngoài ra, tập trung mở rộng hợp tác các công ty Fintech, Insurtech;
- Đầu tư và vận hành hệ thống công nghệ thông tin cập nhật xu thế mới nhất hiện nay, online hóa đối với các hoạt động kinh doanh bảo hiểm theo nghiệp vụ, kênh khai thác, … phục vụ công tác quản trị điều hành tập trung trong thời đại kinh doanh công nghệ số, nâng cao năng lực quản trị hệ thống, gia tăng trải nghiệm khách hàng.
- Tuyển dụng nhân sự có chất lượng ở tất cả các bộ phận nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Xây dựng, ban hành cơ chế thưởng phạt rõ ràng, công bằng trên cơ sở kết quả kinh doanh.

Trước bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn, môi trường kinh doanh còn nhiều biến động và cạnh tranh khốc liệt, mục tiêu kinh doanh năm 2024 đề ra là một thách thức rất lớn, tuy nhiên, Ban Lãnh đạo sẽ cùng toàn thể CBNV VNI nỗ lực hết mình, đoàn kết, cùng chia sẻ, chủ động, thẳng thắn, quyết liệt, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đề ra: VNI duy trì TOP 10 thị trường bảo hiểm phi nhân thọ, xây dựng VNI trở thành một doanh nghiệp có môi trường làm việc năng động và chuyên nghiệp.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KHĐT&MKT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG

Lê Thị Hà Thanh

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /BC-BKS	*Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024*

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) được quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Điều lệ Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, các quy định hiện hành có liên quan đến hoạt động của BKS, BKS Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không (Tổng công ty) xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 của Tổng công ty những nội dung chính như sau:

PHẦN I
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

1. Các cuộc họp Ban Kiểm soát

Trong năm, BKS đã tổ chức 04 phiên họp, họp định kỳ mỗi Quý 01 lần đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. Các cuộc họp của Ban các Kiểm soát viên đều tham dự đầy đủ và thực hiện thảo luận, biểu quyết theo đúng quy định. Trong các cuộc họp này, BKS đã thảo luận và thống nhất thông qua một số nội dung chính sau:

- Thông qua kế hoạch hoạt động của BKS;
- Thông qua dự thảo Báo cáo tài chính năm, Báo cáo tài chính bán niên đã được Công ty kiểm toán độc lập soát xét và kiểm toán.
- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC bán niên, BCTC năm 2023…
- Đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thông qua nội dung công việc trọng tâm cho giai đoạn tiếp theo.

2. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023

- Xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra, giám sát của BKS.
- Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), tham gia các phiên họp khác của Tổng công ty tổ chức để nắm bắt được công tác quản trị, điều hành Tổng công ty.
- Thực hiện chức năng giám sát tính tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT và các quy định nội bộ của Tổng công ty.
- Thường xuyên trao đổi, phối hợp với HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai kiểm tra, giám sát các hoạt động của Tổng công ty.

- Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của BKS, quy định của Tổng công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan.

PHẦN II
KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2023

1. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị

- Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, các Quyết định kịp thời để định hướng Tổng công ty phát triển theo đúng hướng mà ĐHĐCĐ giao. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty, bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023.
- Năm 2023, HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp và nhiều lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng email, và đã ban hành 88 Nghị quyết để kịp thời chỉ đạo, định hướng hoạt động kinh doanh của Tổng công ty theo đúng chức năng, thẩm quyền của HĐQT.
- HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023; đã chỉ đạo Tổng giám đốc và Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Kết quả giám sát, BKS thấy: HĐQT đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong các văn bản pháp luật và Điều lệ Tổng công ty. Các Nghị quyết, Quyết định trong quản trị, điều hành của HĐQT ban hành phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển của Tổng công ty theo đúng mục tiêu phát triển mà ĐHĐCĐ đặt ra, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông được thực hiện đúng và đầy đủ. HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị Tổng công ty.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành

- Năm 2023, là năm Tổng công ty có sự thay đổi về cán bộ quản lý cấp cao nhưng dưới sự nỗ lực, chỉ đạo sát sao của HĐQT, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã kịp thời đề ra và triển khai thực hiện các giải pháp thúc đẩy kinh doanh trên tinh thần chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho cán bộ nhân viên để phấn đấu thực hiện tốt mục tiêu, kế hoạch năm 2023 mà ĐHĐCĐ giao và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành.
- Trong năm 2023, Ban Điều hành tiếp tục chú trọng phát triển thị trường thông qua đẩy mạnh hoạt động quảng bá hình ảnh, phát triển mạng lưới bán hàng trực tuyến, banca… Công nghệ thông tin cũng được cải thiện hơn trong công tác bán hàng, quản trị như xây dựng và hoàn thiện các app bán hàng, bán trực tuyến và phần mềm quản lý.
- Đẩy mạnh xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nội bộ, tổ chức các khóa đào tạo, và các cuộc thi nhằm bổ sung thêm kiến thức và kinh nghiệm cho cán bộ nhân viên.
- Qua công tác giám sát, BKS thấy: Hoạt động quản trị, điều hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành về cơ bản đã tuân thủ Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, các quyết định của HĐQT. Tổng giám đốc đã đề ra những giải pháp, quyết

sách đúng đắn và tương đối hiệu quả giúp hoạt động kinh doanh của Tổng công ty ổn định, và phát triển bền vững. Tuy nhiên, Tổng giám đốc cần sớm thành lập bộ phận quản trị rủi ro, và tiếp tục hoàn thành các công việc khác theo đúng chỉ đạo trong Nghị quyết của HĐQT đã ban hành (còn 03 Nghị quyết của HĐQT đã ban hành trong năm 2023 vẫn đang được Tổng công ty tiến hành thực hiện).

3. Sự phối hợp của Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

- Trong năm 2023, BKS, HĐQT, Ban Điều hành luôn có sự phối hợp chặt chẽ nhằm nâng cao chất lượng của công tác quản trị, điều hành và vì sự phát triển bền vững của Tổng công ty.
- BKS được HĐQT, Ban Điều hành tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.
- BKS luôn được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT với tư cách là thành viên tham dự độc lập, khách quan. Các ý kiến, kiến nghị của BKS được HĐQT ghi nhận.
- HĐQT, BKS và Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của mình theo đúng quy định của Điều lệ Tổng công ty, quy định của pháp luật trên cơ sở tôn trọng, tạo điều kiện giữa các thành viên trong BKS, giữa BKS với HĐQT và Ban Điều hành cùng vì mục tiêu chung đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của người lao động, lợi ích chung của Tổng công ty, và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với cơ quan Nhà nước.
- Cổ đông: Trong năm 2023, BKS không nhận được đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại nào của cổ đông.

4. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023

BKS đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Tổng công ty, kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính Năm 2023 của Tổng công ty do Công ty TNHH KPMG Việt Nam, Công ty TNHH Deloite Việt Nam thực hiện kiểm toán theo Nghị quyết số 44/2023/NQ-HĐQT ngày 17/7/2023, Nghị quyết số 68/2023/NQ-HĐQT ngày 17/10/2023 của HĐQT.
- Báo cáo tài chính Năm 2023 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Deloite Việt Nam với ý kiến chấp nhận toàn phần.
- Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2023 và kết quả đạt được trong Năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	So sánh cuối năm với đầu năm	
			Số tiền	(%)
(1)	(2)	(3)	(4=2-3)	(5=4/3)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**3.756.411**	**2.920.075**	**836.336**	**28,6%**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	199.244	450.502	(251.258)	-55,8%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.306.731	476.066	830.665	174,5%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	1.334.943	1.192.396	142.547	12,0%
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(40.151)	(41.007)	856	-2,1%
IV. Tài sản ngắn hạn khác	75.864	61.252	14.613	23,9%
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	70.485	53.397	17.089	32,0%
- Chi phí hoa hồng chưa phân bổ	66.245	49.995	16.250	32,5%
2. Thuế GTGT được khấu trừ	5.379	1.705	3.674	215,5%
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	-	6.150	(6.150)	-100,0%
V.Tài sản tái bảo hiểm	839.629	739.859	99.769	13,5%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**251.151**	**818.933**	**(567.782)**	**-69,3%**
I. Các khoản phải thu dài hạn	13.554	13.411	143	1,1%
II. Tài sản cố định	6.144	7.564	(1.420)	-18,8%
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	201.990	783.439	(581.449)	-74,2%
IV. Tài sản dài hạn khác	29.463	14.519	14.944	102,9%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**4.007.562**	**3.739.008**	**268.554**	**7,2%**
A. NỢ PHẢI TRẢ	**2.910.630**	**2.665.979**	**244.651**	**9,2%**
I. Nợ ngắn hạn	2.891.491	2.622.535	268.956	10,3%
Trong đó: Dự phòng nghiệp vụ	1.928.668	1.985.732	(57.064)	-2,9%
II. Nợ dài hạn	19.139	43.444	(24.305)	-55,9%
- Doanh thu chưa thực hiện	19.138	43.443	(24.305)	-55,9%
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**1.096.932**	**1.073.029**	**23.903**	**2,2%**
I. Vốn chủ sở hữu	1.096.932	1.073.029	23.903	2,2%
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.000.000	1.000.000	-	0,0%
2. Quỹ dự trữ bắt buộc	15.340	14.109	1.231	8,7%
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	81.592	58.920	22.672	38,5%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**4.007.562**	**3.739.008**	**268.554**	**7,2%**

CÁC CHỈ TIÊU KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	TH2023 so với 2022	
			Số tiền tăng/giảm	TH2023/2022 (%)
(1)	(2)	(3)	(4=2-3)	(5=2/3)
1. Doanh thu phí BH	2.504.224	2.819.470	(315.246)	88,8%
- Phí BH gốc và nhận tái BH	2.604.258	2.857.257	(252.999)	91,1%
-Tăng/(giảm) dự phòng phí BH gốc và nhận tái BH	100.034	37.787	62.247	264,7%
2. Phí nhượng tái BH	991.024	781.753	209.272	126,8%

- Trong đó tăng/(giảm) dự phòng phí nhượng tái BH	161.319	64.675	96.644	249,4%
3. Doanh thu phí BH thuần	1.513.199	2.037.717	(524.518)	74,3%
4. Hoa hồng nhượng tái BH và doanh thu khác	475.160	295.907	179.254	160,6%
5. Doanh thu thuần HĐKDBH	1.988.360	2.333.624	(345.264)	85,2%
6. Tổng chi phí HĐKDBH	1.855.166	2.280.723	(425.557)	81,3%
7, LN (Lỗ) gộp HĐKDBH	133.194	52.901	80.293	251,8%
8. Doanh thu hoạt động tài chính	185.925	249.759	(63.834)	74,4%
9. Chi phí hoạt động tài chính	313	24.457	(24.145)	1,3%
10. Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính	185.612	225.302	(39.690)	82,4%
11. Chi phí quản lý doanh nghiệp	284.200	256.181	28.019	110,9%
12. LN (Lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	34.606	22.021	12.584	157,1%
13. Thu nhập khác	886	1.925	(1.039)	46,0%
14. Chi phí khác	2.496	1.752	744	142,4%
15. Lợi nhuận khác	(1.610)	173	(1.782)	-932,4%
16. Tổng LN (lỗ) kế toán trước thuế	32.996	22.194	10.802	148,7%
17. Chi phí thuế TNDN hiện hành	8.373	1.436	6.937	583,1%
18. LN (Lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp	24.623	20.758	3.865	118,6%

Qua số liệu tổng hợp nêu trên thấy:

- Tổng cộng tài sản cuối năm tăng 268,5 tỷ đồng tương ứng tăng 7,2% so với đầu năm.
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 830,6 tỷ đồng: chủ yếu là do trong năm Tổng công ty đã bán và thu hồi lại các khoản đầu tư dài hạn và dịch chuyển sang đầu tư tiền gửi ngắn hạn.
- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 142,5 tỷ đồng (tăng 12%) chủ yếu do khoản phải thu hoạt động nhận, nhượng tái bảo hiểm tăng 64,4 tỷ đồng (thu đòi bồi thường và phí nhận tái), phải thu phí bảo hiểm gốc tăng 59 tỷ đồng.
- Nợ phải trả ngắn hạn cuối năm tăng 268,9 tỷ dồng so với đầu năm chủ yếu do: phải trả phí nhượng tái tăng (163,9 tỷ đồng) và khoản người mua trả tiền trước tăng (84,4 tỷ đồng).
- Các thuyết minh chi tiết cho các khoản mục đặc biệt, các khoản mục trọng yếu và có % chênh lệch lớn mà BKS đã tính toán ở trên kính đề nghị Quý vị tham khảo trong Báo cáo tài chính được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloite Việt Nam và đã được Tổng công ty công bố trên trang web của Tổng công ty.

Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh ĐHĐCĐ giao:

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện Năm 2023	Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	TH/KH (%)
1, Doanh thu Phí BH gốc và nhận tái BH	2.604.258	2.609.000	99,8%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	185.925	185.000	100,5%
3. LN (Lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp	24.623	24.025	102,5%
4. Tổng tài sản	4.007.562	3.700.000	108,3%

Trích lập các quỹ trong năm 2023:

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Số dư 1/1/2023	Trích/hoàn nhập trong năm 2023	Sử dụng trong năm	Số dư 31/12/2023
1. Quỹ dự phòng nghiệp vụ	**1.245.871**	**(156.832)**		**1.089.039**
-Dự phòng phí bảo hiểm thuần	818.488	(61.284)		757.204
- Dự phòng bồi thường bảo hiểm thuần	323.247	(110.067)		213.180
- Dự phòng dao động lớn, dự phòng đảm bảo cân đối	104.136	14.519		118.655
2. Nguồn vốn và quỹ DN				
- Quỹ dự trữ bắt buộc	14.108	1.231		15.339
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8,5	720	41	687,8

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

Số TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
1	Khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/nợ phải trả ngắn hạn)	Lần	1,30	1,11
	Hệ số thanh toán hiện hành (Tổng tài sản/nợ phải trả)	Lần	1,38	1,40
2	Cơ cấu vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	73	71
	- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	265	248
3	Khả năng sinh lời			
	-Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu thuần	%	1,66	0,95
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần (ROS)	%	1,24	0,89
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	2,24	1,93
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản (ROA)	%	0,61	0,56
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (không bao gồm quỹ khen thưởng, phúc lợi)	Đồng	242	200

Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2023:

- Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 31/12/2023: 1,3 lần >1, Tổng công ty đảm bảo khả năng thanh toán.
- Tỷ lệ tổng nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu ở mức cao và tăng lên vào năm 2023: thời điểm cuối năm 2022 là 248%, cuối năm 2023 là 265%. Các khoản nợ phải trả năm 2023 chủ yếu là khoản dự phòng nghiệp vụ (chiếm 66,26% tổng nợ phải trả).
- Các chỉ số ROE, ROA cho thấy Tổng công ty đã sử dụng Tài sản, nguồn vốn CSH trong việc tạo ra lợi nhuận là có hiệu quả hơn so với năm 2022.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2023 tăng lên so với năm 2022 cho thấy tín hiệu tích cực về hiệu quả hoạt động của Tổng công ty.

Với kết quả kinh doanh trong năm 2023 trên, Tổng công ty đã bám sát được kế hoạch doanh thu, lợi nhuận mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 giao. So với thời điểm 31/12/2022 các chỉ tiêu Tổng tài sản, lợi nhuận trước thuế, các tỷ suất về lợi nhuận,

lãi cơ bản trên cổ phiếu và khả năng thanh toán tại ngày 31/12/2023 của Tổng công ty đều được cải thiện và đảm bảo.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát

Tổng thù lao chi trả cho 02 thành viên BKS không chuyên trách trong Năm 2023 là 185,1 triệu đồng. Trưởng BKS làm việc chuyên trách hưởng lương nên không có thù lao, mọi chế độ lương, thưởng và các chế độ phúc lợi khác của Trưởng BKS được thực hiện theo các quy định của Tổng công ty.

PHẦN III
BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT, CỦA KIỂM SOÁT VIÊN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, của Kiểm soát viên

- BKS có 03 thành viên, trong đó có Trưởng BKS và 02 Kiểm soát viên. Các Kiểm soát viên đều hoạt động độc lập, không giữ các chức vụ quản lý tại Tổng công ty, không làm việc tại bộ phận Kế toán Tổng công ty hoặc làm thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Tổng công ty.
- BKS đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của BKS và quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, Tổng giám đốc để tăng cường công tác quản trị, hoàn hiện hệ thống kiểm soát nội bộ, giảm thiểu rủi ro nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và mục tiêu phát triển bền vững của Tổng công ty.
- Các thành viên trong BKS luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đề cao tính trung thực, khách quan và độc lập trong công việc, lấy việc bảo vệ lợi ích của Tổng công ty và cổ đông là nhiệm vụ trọng tâm, Tất cả các thành viên của BKS đều tham gia đầy đủ và tích cực các cuộc họp của BKS, và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công. Tuy nhiên, trong hoạt động kinh doanh luôn tiềm ẩn những rủi ro ngoài tầm kiểm soát nên công tác kiểm soát cũng không tránh khỏi những tồn tại. Do vậy, BKS vẫn cần tiếp tục cố gắng, nỗ lực trong công việc để hoàn thiện, nâng cao hơn nữa công tác kiểm soát, giám sát của BKS và nhằm củng cố thêm tính hiệu quả, hiệu năng quản lý từ sự phối hợp chặt chẽ giữa BKS với HĐQT, với Tổng giám đốc.

2. Kiến nghị

Trong bối cảnh thị trường Tài chính Bảo hiểm vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức, mặt khác trong năm 2023 Tổng công ty có sự chuyển giao dần quyền sở hữu vốn giữa các cổ đông lớn, với kết quả kinh doanh đạt được như vậy, Ban kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty và các công ty thành viên đã cố gắng bám sát được kế hoạch của ĐHĐCĐ thường niên 2023 giao; phát triển và bảo toàn được nguồn vốn, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và nâng cao đời sống cho cán bộ nhân viên.

Để tiếp tục thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển năm 2024 và bảo toàn nguồn vốn theo kế hoạch mà ĐHĐCĐ giao, BKS đề nghị Tổng công ty:

- Sớm hoàn thiện thủ tục bổ nhiệm chức danh cán bộ quản lý cấp cao để ổn định và phát triển Tổng công ty theo đúng định hướng và kế hoạch kinh doanh mà ĐHĐCĐ

thường niên năm 2024 giao.

- Thành lập Bộ phận quản trị rủi ro, bộ phận kiểm soát tuân thủ theo đúng Nghị quyết của HĐQT và quy định của pháp luật.
- Xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Bộ phận Quản trị rủi ro, chính sách quản trị rủi ro theo quy định.
- Tiếp tục rà soát điều chỉnh các quy định nội bộ, hệ thống báo cáo quản trị trên cơ sở cập nhật các quy định mới của pháp luật và phù hợp định hướng, kế hoạch kinh doanh của Tổng công ty.
- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác dịch vụ chăm sóc khách hàng.
- Tổng công ty cũng cần kịp thời đưa ra nhiều sản phẩm bảo hiểm mới, sáng tạo, có hiệu quả đáp ứng được nhu cầu của thị trường để nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường; xây dựng bộ phận chuyên môn, có trình độ trong công tác phát triển sản phẩm mới.
- Cần tiếp tục đa dạng hóa thêm nhiều kênh bán trên các sàn thương mại điện tử, các app của đối tác nhất là trong thời kỳ phát triển mạnh của thương mại số để gia tăng thị phần và doanh thu phí bảo hiểm.
- Dịch chuyển dần cơ cấu doanh thu xe cơ giới sang nghiệp vụ tài sản kỹ thuật có hiệu quả.
- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động nhượng tái bảo hiểm, tuyển dụng và đạo tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho tất cả các cán bộ nghiệp vụ

PHẦN IV
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024

Căn cứ vào kết quả hoạt động của BKS trong năm 2023, Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2024, BKS đề ra Kế hoạch hoạt động trong năm 2024 như sau:

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ giám sát theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: giám sát tính tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ trong công tác quản lý điều hành Tổng công ty của HĐQT, Ban Điều hành; giám sát việc thực thi chiến lược, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, giám sát hoạt động quản lý rủi ro, công tác tài chính kế toán và các hoạt động kinh doanh lõi (nghiệp vụ, bồi thường...).
- Thẩm định Báo cáo tài chính định kỳ bán niên và báo cáo năm theo đúng quy định của Pháp luật và quy định Tổng công ty.
- Ứng dụng của công nghệ thông tin trong hoạt động kiểm tra, giám sát cho phù hợp với xu hướng phát triển của chuyển đổi số.
- Rà soát, kiện toàn hệ thống văn bản quy định nội bộ về hoạt động của BKS để sửa đổi cho phù hợp với quy định của pháp luật và định hướng phát triển của Tổng công ty.
- Duy trì chế độ họp định kỳ, chế độ làm việc và thông tin thường xuyên trong BKS;
- Nâng cao vai trò giám sát, nâng cao năng lực chuyên môn, đặc biệt là kiểm soát, kiểm toán, và kiến thức pháp lý của thành viên BKS, nhằm tăng hiệu quả giám sát HĐQT, Ban Điều hành mà cổ đông giao.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2023 và kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2024, BKS kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua. Thay mặt BKS, tôi chân thành cảm ơn HĐQT, Ban Điều hành cùng toàn thể cán bộ nhân viên Tổng công ty đã tạo điều kiện thuận lợi và giúp đỡ BKS hoàn thành nhiệm vụ được các Quý vị cổ đông giao phó.

Kính chúc các Quý đại biểu, các Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG

NGUYỄN THỊ THU HUYỀN

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08 /TTr-BHHK	*Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024*

TỜ TRÌNH

v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng Công Ty cổ phần Bảo hiểm hàng không

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực kể từ ngày 01/1/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực kể từ ngày 01/1/2021;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Tổng công ty.

Để đảm bảo Điều lệ của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không phù hợp với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và các yêu cầu quản trị điều hành Tổng công ty, Tổng giám đốc kính trình Hội đồng quản trị thông qua Điều lệ Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không, sửa đổi bổ sung lần thứ 10 (Chi tiết Bảng tổng hợp các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TKPC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG

Lê Thị Hà Thanh

BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ VNI

Điều khoản sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
Khoản 1 Điều 3	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty 1. Tổng Công ty có **02** Người đại diện theo pháp luật là **Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.**	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty 1. Tổng công ty có **01 (một)** người đại diện theo pháp luật là **Tổng giám đốc.**	Do yêu cầu quản trị điều hành của Tổng Công ty: thay đổi từ 2 người đại diện theo pháp luật thành 1 người đại diện là Tổng Giám đốc
Điều 21	**Thông qua Quyết nghị của đại hội đồng cổ đông:** 1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành: a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Tổng Công ty; c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc. 2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.	**Thông qua Quyết nghị của đại hội đồng cổ đông:** 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp và khoản 4, Điều 21, Điều lệ này: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Tổng Công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác; e) Tổ chức lại, giải thể Tổng Công ty; f) Vấn đề khác do Điều lệ Tổng Công ty quy định. 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ	Sửa đổi theo điều lệ mẫu của luật doanh nghiệp 2020, đồng thời thêm mới khoản 4

BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ VNI

Điều khoản sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
	3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; giao dịch mua, bán tài sản của Tổng Công ty hoặc các Công ty thành viên thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. 4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.	trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp và khoản 4, Điều 21, Điều lệ này. 3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty. 4. Ngoài việc tuân thủ các quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 21 này, các vấn đề dưới đây chỉ được thông qua khi có văn bản đồng ý của cổ đông là tổ chức nắm giữ từ 10% cổ phần phổ thông của Tổng Công ty: a) Phát hành bất kỳ cổ phần mới hoặc chứng khoán vốn nào khác, trừ trường hợp tăng vốn để đáp ứng yêu cầu của pháp luật nhằm đảm bảo khả năng thanh toán; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty; c) Bán tài sản, riêng lẻ hoặc tổng gộp, có giá trị trên 35% tổng giá trị tài sản ròng được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng Công ty; d) Thông qua, sửa đổi chính sách chia cổ tức mà cho phép chi trả trên bất kỳ cơ sở nào khác ngoài lợi nhuận của năm tài chính gần nhất. e) Sửa đổi hoặc thay thế bất kỳ điều khoản nào của Điều lệ mà ảnh hưởng đến Khoản 4, Điều 21 này và khoản 14, Điều 30.	

BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ VNI

Điều khoản sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
Khoản 1, 2 Điều 26	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **05 người.** Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. **2. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị đảm bảo đạt tối thiểu 1/3 trong tổng số thành viên Hội đồng quản trị.**	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị có từ **ba (03) người đến mười một (11) người. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định.** Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Thay đổi quy định về số lượng thành viên HĐQT theo yêu cầu quản trị. Bỏ quy định tại Khoản 2 Điều 26 do VNI không có thành viên HĐQT độc lập
Khoản 3 Điều 30	Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận: a. Ban kiểm soát; b. Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác; **c. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;** d. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị; **e. Các trường hợp khác (nếu có).**	Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận: a. Ban kiểm soát; b. Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác; c. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;	Bỏ điểm c và điểm e do VNI không có thành viên HĐQT độc lập và không quy định thêm trường hợp khác
Khoản 13 điều 30	Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.	Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị	

BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ VNI

Điều khoản sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
		là phiếu quyết định trừ các trường hợp quy định tại khoản **14, điều 30, Điều lệ này.**	
Khoản 14, 15 điều 30		Chuyển thành khoản 15,16 điều 30	
Thêm khoản 14 mới, điều 30	Không có	14. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị về các vấn đề dưới đây được thông qua nếu được toàn bộ thành viên dự họp có quyền biểu quyết tán thành: a. Giao dịch giữa công ty với cổ đông nắm giữ từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên, người đại diện của cổ đông này, người liên quan của cổ đông này hoặc người liên quan của người đại diện của họ. b. Định giá tài sản không phải là tiền mặt được sử dụng trong trường hợp phát hành cổ phần, trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ, trừ trường hợp việc định giá được thực hiện bởi tổ chức định giá độc lập.	Thêm điều khoản 14
Khoản 1 Điều 37	Điều 37. Kiểm soát viên 1. Số lượng Kiểm soát viên của Tổng Công ty **là ba (03) người.** Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Điều 37. Kiểm soát viên 1. Số lượng Kiểm soát viên của Tổng Công ty **có từ ba (03) đến năm (05) người. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định.** Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Thay đổi quy định về số lượng thành viên Ban Kiểm soát theo yêu cầu quản trị.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09 /TTr-BHHK	*Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2024*

TỜ TRÌNH

v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực kể từ ngày 01/1/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực kể từ ngày 01/1/2021;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 3/12/2020 của Bộ Tài chính *h*ướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán
- Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Tổng Công ty.

Để đảm bảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không phù hợp với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và các yêu cầu quản trị Tổng công ty, Hội đồng quản trị kính trình Hội đồng cổ đông thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT, sửa đổi bổ sung (Chi tiết Bảng tổng hợp các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận: - Như trên; - HĐQT, BKS; - Lưu VT, TKPC.	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH** **Lê Thị Hà Thanh**

BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Điều khoản sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
Khoản 1 Điều 4	Điều 4. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn thành viên HĐQT. 1. HĐQT của Tổng Công ty có **từ 5 (năm) đến 11 (mười một) thành viên.** Số lượng thành viên HĐQT của mỗi nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.	Điều 4. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn thành viên HĐQT. 1. HĐQT của Tổng Công ty có từ **3 (ba) đến 11 (mười một) thành viên.** Số lượng thành viên HĐQT của mỗi nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.	Thay đổi quy định về số lượng thành viên HĐQT theo yêu cầu quản trị.
Điều 14	Nghị quyết của Hội đồng quản trị		
	Khoản 3 điều 14	Khoản 4 điều 14	
	Thêm khoản 3	3. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị về các vấn đề dưới đây được thông qua nếu được toàn bộ thành viên dự họp có quyền biểu quyết tán thành: a. Giao dịch giữa công ty với cổ đông nắm giữ từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên, người đại diện của cổ đông này, người liên quan của cổ đông này hoặc người liên quan của người đại diện của họ. b. Định giá tài sản không phải là tiền mặt được sử dụng trong trường hợp phát hành cổ phần, trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ, trừ trường hợp việc định giá được thực hiện bởi tổ chức định giá độc lập	Thay đổi phù hợp với điều lệ sửa đổi

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số 04 /BC-BHHK-HĐQT	*Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024*

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không

Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không (HĐQT) xin trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023, định hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023

Năm 2023, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát thực hiện các nhiệm vụ kinh doanh do ĐHĐCĐ 2023 giao. Kết quả như sau:

- Tổng doanh thu đạt 2.790,183 tỷ đồng, hoàn thành 99.9% kế hoạch.
- Doanh thu bảo hiểm đạt 2.604,258 tỷ đồng, hoàn thành 99.8% kế hoạch.
- Doanh thu hoạt động tài chính đạt 185,925 tỷ đồng, giảm 26% so với thực hiện năm 2022; hoàn thành 100.8% kế hoạch. VNI lựa chọn mục tiêu đầu tư an toàn và hiệu quả.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 24,623 tỷ đồng, tăng trưởng 18.6%, hoàn thành 99.8% kế hoạch.
- Tổ chức họp HĐQT 08 lần và thông qua 88 Nghị quyết.
- Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường và ĐHĐCĐ thường niên 2023.

Năm 2023 là năm khó khăn cho nền kinh tế nói chung và thị trường bảo hiểm nói riêng. Doanh thu bảo hiểm phi nhân thọ 2023 tăng trưởng 3% so với năm 2022, mức tăng trưởng thấp nhất trong 10 năm qua. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên, VNI đã đạt mục tiêu **giữ vững vị thế TOP 10 bảo hiểm phi nhân thọ và hoạt động kinh doanh hiệu quả.** Tổng doanh thu bảo hiểm gốc đạt 2.604 tỷ đồng, hoàn thành 99.8% kế hoạch năm, lợi nhuận đạt 24,623 tỷ đồng, hoàn thành 100.8%. Đồng thời, VNI cũng khẳng định vị thế là một trong những doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ uy tín hàng đầu trên thị trường: TOP 1 doanh thu bảo hiểm TNDS xe cơ giới, TOP 5 doanh thu bảo hiểm nghiệp vụ xe cơ giới, TOP 8 Công ty bảo hiểm phi nhân thọ uy tín, TOP 10 Thương hiệu xuất sắc toàn cầu, VNI đạt bằng khen của Chủ tịch thành phố Hà Nội, bằng khen của Bộ trưởng bộ tài chính.

Hoạt động của HĐQT tuân thủ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Tổng Công ty và các quy định của pháp luật. Các chủ trương, chính sách lớn đưa ra đều nhận được sự đồng thuận cao trong tập thể HĐQT, sự ủng hộ của BKS, đây cũng là tiền đề để VNI hoàn thành mục tiêu giữ vững vị thế TOP 10 trong năm 2023.

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT, và tổ chức các cuộc họp đột xuất để giải quyết các yêu cầu của công việc. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định; các Biên bản cuộc họp được lập đảm bảo đúng hình thức, nội dung, và có đầy đủ chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

HĐQT đã định hướng và chỉ đạo sát sao các vấn đề sau: công tác triển khai kế hoạch kinh doanh 2023, công tác phát triển kênh khai thác và mở rộng mạng lưới, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý và nhân sự chủ chốt, công tác đầu tư, công tác quảng bá thương hiệu VNI, công tác thu hồi công nợ, ấn chỉ,…

Đặc biệt trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện thành công hợp tác của VNI với đối tác chiến lược DBI – Công ty bảo hiểm phi nhân thọ TOP 2 Hàn Quốc. Qua đó DBI trở thành cổ đông lớn của VNI kể từ năm 2024. Với tiềm lực tài chính mạnh mẽ, kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam và trên toàn thế giới, DBI hứa hẹn sẽ đưa VNI lên tầm cao mới, vị thế mới tại thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả khả quan đạt được, HĐQT đánh giá vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục:

- Chưa triển khai hiệu quả mảng quản trị rủi ro, kiểm toán nội b trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhận thọ
- Chưa xây dựng được các sản phẩm phù hợp với kênh bán digital, qua đó làm VNI Digital hoạt động chưa hiệu quả.

II. PHẦN 2: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024 CỦA HĐQT

Năm 2024 là năm tăng tốc, bứt phá, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025. Dự báo GDP năm 2024 tăng trưởng từ 6% đến 6.5%. Việc GDP dự kiến tăng trưởng cao mang lại tín hiệu đáng mừng cho ngành bảo hiểm phi nhân thọ. Dự báo doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ năm 2024 tăng trưởng khoảng 12%.

Trước những cơ hội và thách thức đó, VNI quyết tâm thực hiện mục tiêu: **Tăng trưởng – Hiệu quả**, đồng thời nâng cao vị trí trong TOP 10 về thị phần các công ty bảo hiểm phi nhân thọ trong năm 2024; Hoạt động đầu tư thực hiện theo hướng an toàn, hiệu quả; Cơ chế, chính sách điều chỉnh linh hoạt, phù hợp với thị trường; Tập trung vào bán lẻ. Theo đó, các chỉ tiêu chính năm 2024 như sau:

Mục tiêu: Tăng trưởng và Hiệu quả, giữ vững thị phần trong TOP 10 các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong năm 2024,

✓ Tổng doanh thu: 2.924,553 tỷ đồng, trong đó:
  + Doanh thu bảo hiểm gốc: 2.729,623 tỷ đồng;
  + Doanh thu nhận tái: 57,180 tỷ đồng;
  + Doanh thu hoạt động tài chính: 137,750 tỷ đồng;

✓ Lợi nhuận sau thuế: 32,242 tỷ đồng.

Để đạt được các mục tiêu trên, HĐQT chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện các công việc sau:

1. Tiếp tục thực hiện triệt để, có hiệu quả các định hướng của HĐQT về việc triển khai KHKD 2024 tại các Nghị quyết đã ban hành.
2. Tái cơ cấu mô hình tổ chức tại trụ sở chính. Phát huy hết vai trò và trách nhiệm của các cá nhân/bộ phận chức năng.
3. Triển khai mô hình bồi thường tập trung nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ sau bán hàng và kiểm soát tỷ lệ bồi thường, đồng thời tiết kiệm chi phí hoạt động giám định bồi thường.
4. Nâng cao năng suất lao động của các công ty thành viên đặc biệt chú trọng TP. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh để phát huy được hết tiềm năng khai thác ở hai địa bàn này.
5. Tập trung cho việc chuyển đổi số bằng việc đẩy mạnh các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh. Xây dựng các sản phẩm phù hợp với kênh bán digital.
6. Tăng cường phối hợp với BKS để nâng cao việc quản trị Tổng công ty; thực hiện phối hợp đồng bộ, có hiệu quả với BKS trong công tác kiểm tra giám sát.
7. Tiếp tục phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo các thế hệ kế cận bằng các chế độ, chính sách ưu đãi.
8. Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo, gắn bó bằng cơ chế điều hành uyển chuyển, linh hoạt, nhằm nâng cao đời sống của người lao động.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 của HĐQT VNI. VNI quyết tâm hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2024, và nâng cao thứ hạng thị phần trong TOP 10 các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ với tinh thần **"Tăng trưởng – Hiệu quả".**

Thay mặt HĐQT, BKS, tôi xin trân trọng cảm ơn các Quý cổ đông đã luôn tin tưởng, đồng hành cùng VNI trong suốt thời gian qua, và mong muốn sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ của Quý cổ đông trong thời gian tới. HĐQT VNI quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao phó, đưa VNI phát triển mạnh mẽ và bền vững theo đúng mục tiêu đã đề ra.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TKPC.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.G.P: 49 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG
Q. ĐỐNG ĐA - T.P HÀ NỘI

Lê Thị Hà Thanh

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 01 /2024/TTr-HĐQT	*Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024*

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm tài chính 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không

- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Hội đồng quản trị Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm tài chính 2023 như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023
1	Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	**32.996.021.419**
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	**8.372.608.511**
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	**24.623.412.908**
4	Kế hoạch trích lập các quỹ	**1.623.412.908**
	- Quỹ dự trữ bắt buộc (5% LNST)	1.231.170.645
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	392.242.263
5	Trích thưởng HĐQT, BKS, BĐH	
6	Lợi nhuận sau trích lập các quỹ (3-4-5)	**23.000.000.000**
7	Lợi nhuận để lại các năm trước	**58.200.000.000**
8	Tổng LN để lại không chia cổ tức (6+7)	**81.200.000.000**

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như trên, theo đó thống nhất không chia cổ tức nhằm giữ lại nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của VNI.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ./.

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT, BKS
- Lưu VT, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG

Lê Thị Hà Thanh